

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ROBOT

1. Tên robot : **MaxPro_CopierLocal_Advance** (Phiên bản nâng cao)
2. Chức năng : Sao chép giao dịch giữa các tài khoản MT4
3. Cung cấp bởi : <http://MaxPro.vn>
4. Tài trợ dự án : <http://dautruongfx.com>

MỤC LỤC

I.	Công dụng của Robot chức năng	2
II.	Hướng dẫn cài đặt tham số cho Robot:	3
III.	Cảnh báo an toàn	10

I. Công dụng của Robot chức năng

1. Công dụng chính:

- Sao chép các giao dịch giữa các tài khoản giao dịch forex sử dụng chương trình MetaQuote4 (MT4) trên cùng một máy tính.
- So với phiên bản tiêu chuẩn (Standard) Phiên bản nâng cao này (Advance) có thêm nhiều tính năng hơn bao gồm
 - o Điều chỉnh Lot trên tài khoản Slaver
 - o Cho phép giới hạn lệnh tối đa
 - o Cho phép sao chép lệnh đảo chiều (Buy thành Sell và ngược lại)

2. Khả năng hoạt động

- Sao chép giao dịch từ MỘT tài khoản Master sang NHIỀU tài khoản Slaver cùng lúc chỉ bằng một robot.
- Sao chép tất cả các mã tiền tệ chỉ với một robot duy nhất.
- Sao chép tất cả các loại lệnh (Buy, Sell, Buy-Sell Limit, Buy-Sell Stop).
- Có khả năng sao chép lệnh đóng từng phần (Partial Close).
- Sao chép được giao dịch giữa các sàn (broker) khác nhau.
- Tự động chuyển đổi mã tiền tệ giữa các sàn.
- Nhiều lựa chọn để điều chỉnh Lot-size sao chép tùy theo số dư của tài khoản clients (Sao chép Lot chuẩn với tài khoản chính, Sao chép Lot cố định hoặc Sao chép Lot theo hệ số....).
- Có thể sao chép đảo chiều lệnh so với tài khoản gốc.
- Tốc độ sao chép nhanh, < 1/10s cho mỗi giao dịch.
- Tài khoản Master có thể phối hợp cùng các robot khác.
- Chỉ cần mật khẩu xem (Read Only) của tài khoản gốc.

3. Để đảm bảo an toàn cho tài khoản của bạn, chúng tôi KHUYẾN CÁO

- Lưu ý sự khác nhau về Vốn và quy mô (Lot) giao dịch giữa tài khoản Master (tài khoản gốc) và tài khoản Slaver (nhận tín hiệu).
- Không dùng 2 robot copy cùng lúc trên một tài khoản (Kể cả tài khoản Master hay Slaver).

- Không dùng chung robot nhận tín hiệu Slaver với robot đặt lệnh khác trên cùng một tài khoản. **Tất cả các lệnh, nếu không phải do robot nhận tín hiệu trên tài khoản Slaver thực hiện, sẽ bị xóa tự động.**

II. Hướng dẫn cài đặt và thiết lập tham số cho Robot:

1. Hướng dẫn cài đặt với phiên bản MetaQuotes <build 600

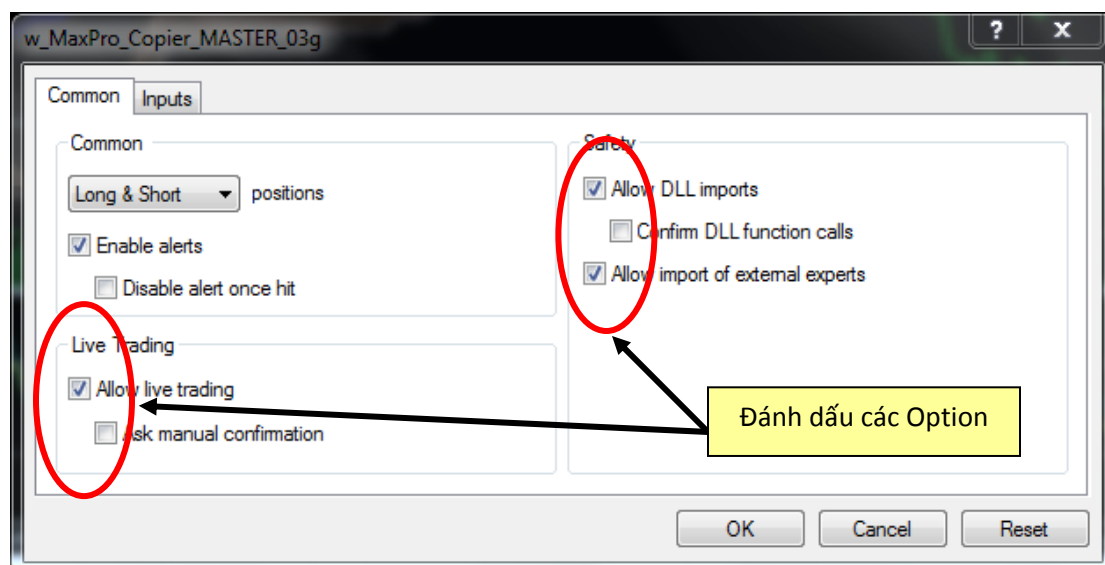
- Copy file **F.CopierLocal-MASTER** vào thư mục ...\expert trong thư mục cài đặt chương trình MTA chạy tài khoản Master (Tài khoản gốc).
- Copy file **F.CopierLocal-SLAVER_Advance** vào thư mục ...\expert trong thư mục cài đặt chương trình MTA chạy tài khoản Slaver (Tài khoản sao chép).

Lưu ý: Mỗi máy tính có thể chạy nhiều chương trình MT4 cùng lúc. Để thực hiện việc này, người sử dụng chỉ việc copy nhân bản các thư mục cài MT4 và chạy file terminal.exe như bình thường.

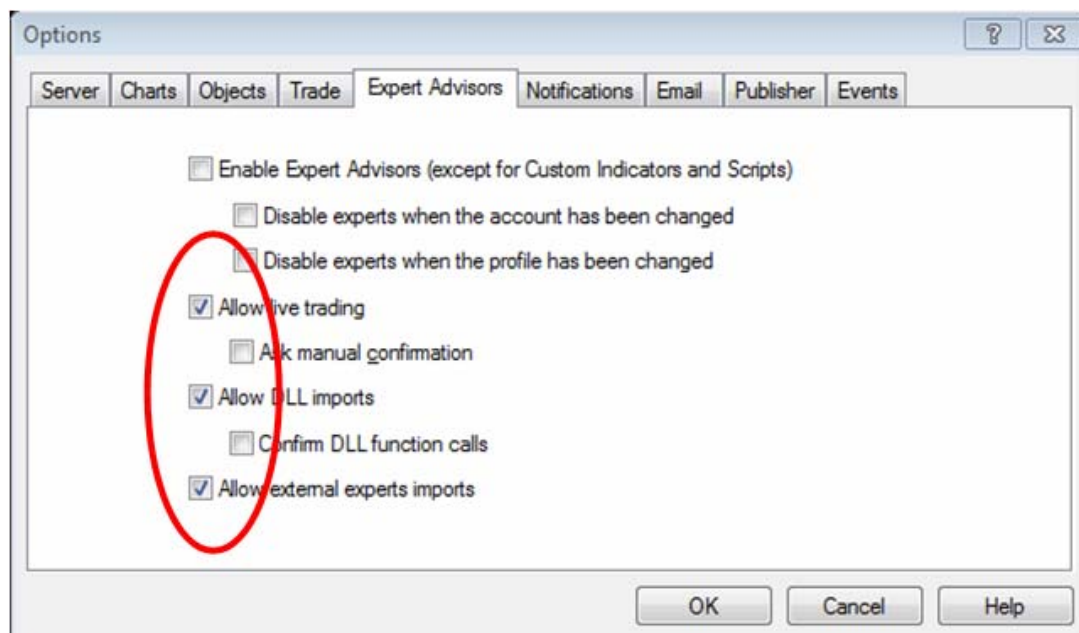
2. Hướng dẫn cài đặt với phiên bản MetaQuotes >build 600

- Mở chương trình MT4, vào thư menu File/ Open Data Folder, chọn thư mục MQL4/Experts
- Copy file **F.CopierLocal-MASTER** đối với trường hợp MT4 chạy tài khoản Master (Tài khoản gốc).
- Copy file **F.CopierLocal-SLAVER_Advance** đối với trường hợp MT4 chạy tài khoản Slaver (Tài khoản sao chép).

3. Hướng dẫn thiết lập tham số chung cho robot: Khởi động chương trình và đã gắn Robot vào chart, ấn F7 để khai báo thông số tại cửa sổ Common

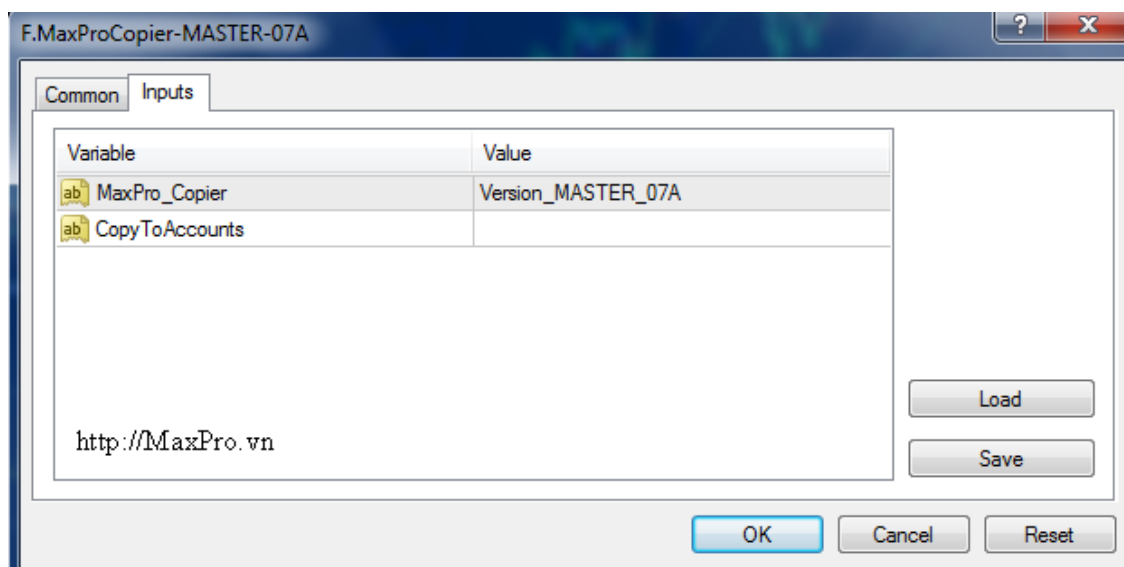


Để bật sẵn các chức năng này cho các lần khởi động sau, bạn cũng có thể vào menu Tools/Option sau đó chọn Tab có tên Expert Advisors và lựa chọn tương tự. Hệ thống sẽ tự động nạp chức năng này sau mỗi lần khởi động lại robot



4. Hướng dẫn khai báo các tham số của Robot Copier_MASTER

Đây là robot được gắn vào tài khoản gốc (Master)



d. *Hướng dẫn khai báo tham số **CopyToAccounts***

- Ý nghĩa: Tham số này cho phép Người sử dụng nhập trực tiếp danh sách các Số tài khoản Slaver muốn sao chép giao dịch từ tài khoản Master.
- Giá trị mặc định của tham số là: *để trống*
- Lưu ý: Nhà đầu tư muốn sao chép giao dịch từ tài khoản Master sang NHIỀU tài khoản Slaver thì mỗi số tài khoản được ngăn cách bởi dấu “,” (phẩy). Ví dụ: 123456,789101,111213,.....
- Nếu tham số này không có giá trị (để trống), robot sẽ không thực hiện sao chép giao dịch.

5. Hướng dẫn khai báo các tham số của Robot Copier_SLAYER

Đây là robot được gắn vào các tài khoản nhận tín hiệu sao chép (Slavers)

Variable	Value
MaxPro_Copier	CopierLocal_SLAVER_Advance
Multi_Master	false
Convert_Symbol_from	
Convert_Symbol_to	
LotManagement	Control lot for this Account
Lot_Adjust	true
Lot_Constant	0.0
Lot_StartFrom	0.1

Ý nghĩa: Các tham số của Robot F.MaxProCopier_SLAVER cho phép nhà đầu tư khai báo các tham số để điều chỉnh lệnh sao chép tùy theo sự khác biệt tham số giữa các sàn và tùy theo kì vọng của nhà đầu tư.

a. Hướng dẫn tham số *Multi_Master*

- Ý nghĩa: Tham số này cho phép Bật/Tắt lựa chọn chức năng sao chép giao dịch từ nhiều Master hay không.
- Giá trị của tham số: *true* hoặc *false*
- Giá trị mặc định của tham số: *false* (Nghĩa là chỉ copy tín hiệu từ một Master).
- Lưu ý:
 - *false*: Nghĩa là chỉ copy tín hiệu từ một Master.
 - *true*: Nghĩa là copy giao dịch từ nhiều tài khoản Master khác nhau.

b. Hướng dẫn khai báo tham số *Convert_Symbol_from* và *Convert_Symbol_to*

- Ý nghĩa: đây là biến dùng để chuyển đổi mã tiền tệ từ tài khoản Master | sang tài khoản Slaver
- Giá trị mặc định của tham số là: để trống (nếu không dùng).
- Sử dụng biến này trong trường hợp
 - Mã tiền tệ giữa các sàn có kí hiệu không giống nhau.
 - Người sử dụng muốn giao dịch chéo cặp tiền tệ.

- Ví dụ 1 - Đổi mã tiền tệ: Sàn Pepperstone (Master) mã giao dịch của Vàng là XAUUSD nhưng sang sàn FxPro (Slaver) mã giao dịch của Vàng là GOLD. Thì nhập như sau
 - *Convert_Symbol_from* nhập là : XAUDUSD
 - *Convert_Symbol_to* nhập là : GOLD

 - Ví dụ 2, Giao dịch chéo MỘT mã tiền tệ: Nếu tài khoản Master buy EURUSD và người sử dụng muốn tài khoản Slaver buy cặp (khác) AUDUSD, thì nhập như sau:
 - *Convert_Symbol_from* nhập là : EURUSD
 - *Convert_Symbol_to* nhập là : AUDUSD

 - Ví dụ 3, Giao dịch chéo NHIỀU mã tiền tệ: Nếu muốn giao dịch chéo nhiều mã tiền tệ, thì nhập các mã tiền tệ cách nhau bởi dấu phẩy (,). Không được có khoảng trống. Cho phép chuyển đổi **tối đa 35** cặp mã tiền tệ khác nhau
 - *Convert_Symbol_from* : EURUSD, GBPUSD, USDJPY
 - *Convert_Symbol_to* : AUDUSD, EURGBP, EURJPY
- Khi đó, các cặp tiền tệ sẽ tự động được hoán đổi lần lượt như sau:
- Mỗi khi tài khoản Master giao dịch cặp EURUSD tài khoản Slaver sẽ đổi sang giao dịch cặp AUDUSD.
 - Nếu tài khoản Master giao dịch cặp GBPUSD tài khoản Slaver sẽ đổi sang giao dịch cặp EURGBP.
 - Tương tự USDJPY (Master) → EURJPY (Slaver).
-
- Ví dụ 4 - Giao dịch ngược và chéo cặp tiền tệ. (Tính năng nâng cao dành này chỉ dành cho người giao dịch chuyên nghiệp). Ví dụ: Tài khoản Master BUY cặp GBPUSD → Tài khoản Slaver có thể tự động SELL cặp EURGBP. Khi đó thiết lập tham số như sau:
 - *Reverse_Trade* : true
 - *Convert_Symbol_from* : GBPUSD
 - *Convert_Symbol_to* : EURGBP

c. Hướng dẫn tham số *Lot-Adjust*

- Ý nghĩa: Tham số này cho phép Bật/Tắt lựa chọn chức năng điều chỉnh Lot-size so với tài khoản gốc (Master)
- Đơn vị của tham số: *true* và *false*
- Giá trị mặc định của tham số: *false* (Không điều chỉnh Lot-size).
- Lưu ý:
 - Nếu chọn giá trị tham số này là *false* tài khoản Slaver sẽ giao dịch đúng số lot như tài khoản Master; Chỉ nên sử dụng trong trường hợp tài khoản Master và Slaver có cùng số vốn
 - Nếu chọn *true*, robot sẽ tính toán khối lượng lệnh theo các tham số khác (Xem hướng dẫn bên dưới)

d. Hướng dẫn cài đặt tham số *Lot_Constant*

- Ý nghĩa: Tham số này được sử dụng để đặt số Lot CỐ ĐỊNH cho mọi lệnh sao chép đến tài khoản Slaver.
- Đơn vị của tham số: Lot
- Giá trị mặc định của tham số là: 0.0 (Không sử dụng tham số này)
- Lưu ý:
 - Ví dụ: nếu nhà đầu tư muốn đánh cố định 0.1 lot cho mọi giao dịch trên tài khoản Slaver thì nhập 0.1 vào tham số này.
 - Nếu để theo giá trị mặc định (0) thì Robot sẽ sao chép số Lot theo các tham số bên dưới

e. Hướng dẫn cài đặt tham số *Lot-StartFrom*

- Ý nghĩa: Tham số này cho phép Nhà đầu tư lựa chọn chỉ Sao chép các lệnh có số Lot lớn hơn mức giới hạn.
- Đơn vị của tham số: Lot
- Giá trị mặc định của tham số: 0.0 (Không sử dụng tính năng này)
- Lưu ý:
 - Ví dụ: Nếu giá trị của tham số này là 0.3, thì tài khoản Slaver chỉ sao chép những lệnh bên tài khoản Master có số lot lớn hơn 0.3

f. Hướng dẫn khai báo tham số *Lot-Reduce*

- Ý nghĩa: Giảm số Lot so đặt lệnh so với tài khoản gốc.

- Đơn vị tính của tham số: Lot
- Giá trị mặc định của tham số: 0.0 (Không giảm số Lot)
- Lưu ý: Tham số Lot-Reduce phải có giá trị nhỏ hơn tham số Lot-StartFrom. Nếu giá trị nhập vào sai, robot sẽ không hoạt động.

g. Hướng dẫn khai báo tham số *Lot-Multiple*

- Ý nghĩa: Tham số này cho phép nhập hệ số sao chép Lot so với lệnh gốc.
- Đơn vị tính của tham số: Lot
- Giá trị mặc định của tham số: 1 (Không điều chỉnh)

Lưu ý:

- Tóm tắt Quy ước về sử dụng các tham số điều chỉnh lot như sau:
 - Nếu tham số **Lot-Adjust** = *false*, robot SLAVER sẽ không điều chỉnh Lot.
 - Nếu tham số **Lot_Constant** > 0, robot SLAVER sẽ luôn luôn đặt lệnh với số Lot cố định là giá trị của tham số **Lot_Constant**.
Nếu các **Lot-Adjust** = *true* và **Lot_Constant** = 0, các tham số **Lot_StartFrom**, **Lot-Reduce** và **Lot-Multiple** mới được sử dụng.

Khi đó, Tất cả các lệnh trên tài khoản Master có số Lot nhỏ hơn Lot_StartFrom sẽ không được sao chép.

Số lot vào lệnh của robot SLAVER được tính theo công thức sau:

$$\text{Lot (Slaver)} = (\text{Lot (Master)} - \text{Lot Reduce}) * \text{Lot-Multiple}$$

- Nếu giá trị lot điều chỉnh nhỏ hơn quy định lot tối thiểu của sàn giao dịch, robot sẽ tự động lấy mức tối thiểu để đặt lệnh.

h. Hướng dẫn cài đặt tham số *LimitOrder*

- Ý nghĩa: tham số này cho phép nhà đầu tư khai báo số lệnh tối đa treo CÙNG LÚC trên tài khoản Slaver.
- Đơn vị tính của tham số: lệnh treo
- Giá trị mặc định của tham số: 0 (Không giới hạn)
- Ví dụ:

- Tham số có giá trị là 0: Là không giới hạn số lệnh treo tối đa.
- Tham số có giá trị là 3: Cho phép treo cùng lúc tối đa là 3 lệnh trên tài khoản Slaver

i. Hướng dẫn cài đặt tham số *LimitEquity*

- Ý nghĩa: tham số này dùng để khai báo số Equity tối thiểu của tài khoản Slaver. Nếu số Equity của tài khoản Slaver thấp hơn mức khai báo này, robot sẽ không sao chép lệnh cho tài khoản Slaver đó nữa.
- Đơn vị tính của tham số: Là đơn vị tiền tệ của tài khoản Slaver.
- Giá trị mặc định của tham số: 0 (Không giới hạn)

j. Hướng dẫn khai báo tham số *Reverse_Trade* (Chỉ có ở phiên bản nâng cao)

- Ý nghĩa: Tham số này cho phép bật tắt tính năng giao dịch NGƯỢC loại lệnh so với tài khoản Master.
- Giá trị mặc định của tham số là: *false* (Tức là không giao dịch ngược – Giao dịch giống như tài khoản Master)
- Lưu ý: Nếu tham số này là *True*, robot sẽ tự động thực hiện việc ĐẢO NGƯỢC lệnh theo quy tắc như sau:
 - Master: BUY → Slaver: SELL
 - Master: SELL → Slaver: BUY
 - Master: BUYLIMIT → Slaver: SELLSTOP
 - Master: SELLLIMIT → Slaver: BUYSTOP
 - Master: BUYSTOP → Slaver: SELLLIMIT
 - Master: SELLSTOP → Slaver: BUYLIMIT
- Khuyến cáo:
 - Chỉ các Trader chuyên nghiệp và đã thực sự hiểu rõ các loại lệnh mới nên sử dụng tính năng này khi giao dịch trên tài khoản thật.

III. Cảnh báo an toàn

- 1. Chúng tôi không chịu bất cứ rủi ro hoặc thiệt hại kinh tế nào, cũng như bất cứ phiền toái nào khác có thể xảy ra khi sử dụng Robot này.**

2. Bằng việc quyết định sử dụng Robot chức năng này, Nhà đầu tư đã đảm bảo đã hiểu rõ và **tự chịu trách nhiệm** đối với những rủi ro tiềm ẩn của thị trường và các rủi ro khác có thể gặp phải khi sử dụng Robot.
3. Chúng tôi khuyến cáo Nhà đầu tư:
 - Phải đảm bảo đã hiểu rõ công dụng, ý nghĩa và quy định về đặt giá trị cho từng tham số của Robot.
 - Nên thực hành thành thạo Robot trên tài khoản Demo trước khi sử dụng Robot trên tài khoản giao dịch thật.
 - Việc sử dụng nhiều hơn 2 Robot cùng lúc trên các biểu đồ khác nhau là rất rủi ro. Vì thế, Nhà đầu tư không nên dùng nhiều Robot cùng lúc.

CHÚC CÁC BẠN THÀNH CÔNG!